

BỆNH ĐỘNG VẬT XUYÊN BIÊN GIỚI: NHỮNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN THƯƠNG MẠI VÀ GIẢI PHÁP NGĂN CHẶN

Bệnh động vật xuyên biên giới là những bệnh truyền nhiễm nguy hiểm của động vật có thể lây lan nhanh chóng qua biên giới quốc gia, gây thiệt hại lớn về kinh tế và xã hội. Bệnh động vật xuyên biên giới thường tác động và ảnh hưởng đến nhiều loại động vật, bao gồm gia súc, gia cầm và có thể lây truyền sang cả con người.

Việt Nam hiện có đàn gia súc, gia cầm lớn ở khu vực Đông Nam Á. Theo Cục Chăn nuôi, hiện tại đàn trâu cả nước 2,2 triệu con, đàn bò 6,4 triệu con, đàn lợn trên 26,3 triệu con, đàn gia cầm 559 triệu con. Tuy nhiên phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ, chăn nuôi tận dụng tỷ lệ còn cao (trên 50 %) cộng với thời tiết khí hậu diễn biến phức tạp, nắng nóng, rét đậm, rét hại kéo dài nên nguy cơ mắc các bệnh truyền nhiễm trên gia súc, gia cầm là rất cao. Thực tế tại Việt Nam cũng đã xảy ra nhiều dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trong đó có các bệnh xuyên biên giới trên gia súc, gia cầm gây thiệt hại lớn đến kinh tế.

Một số bệnh động vật xuyên biên giới nguy hiểm đối với Việt Nam đó là bệnh Lở mồm long móng trên trâu, bò và lợn; bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò; bệnh Tai xanh, Dịch tả lợn Châu phi (DTLCP) trên lợn; bệnh Cúm gia cầm H5N1 trên gia cầm....các bệnh trên chủ yếu do vi rút gây ra nên có tốc độ lây lan nhanh rộng tác động và ảnh hưởng đến cộng đồng.

Việt Nam là nước có đường biên giới dài, đường bộ giáp với Trung Quốc, Lào, Campuchia; tổng chiều dài đường biên giới đất liền của Việt Nam khoảng 4.555 km. Ngoài ra Việt Nam còn có đường biên giới trên biển giáp với một số nước (như Trung Quốc, Philippines, Indonesia, Brunei, Malaysia qua Biển Đông) do vậy nguy cơ lây nhiễm bệnh động vật nguy hiểm xuyên biên giới vào Việt Nam cũng rất lớn.

Những tác động, ảnh hưởng của bệnh động vật xuyên biên giới đến tình hình thương mại, kinh tế, xã hội:

Một là: Giảm xuất khẩu sản phẩm động vật qua biên giới.

Trên thực tế mỗi nước đều có quy định rất rõ ràng trong việc xuất nhập khẩu động vật, tại Việt Nam Luật Chăn nuôi và Luật Thú y cũng đã quy định nhập khẩu các loại động vật, sản phẩm động vật an toàn, vì vậy khi xảy ra bệnh động vật xuyên biên giới các nước khác sẽ áp dụng các biện pháp hạn chế hoặc cấm nhập khẩu sản phẩm động vật từ Việt Nam, dẫn đến giảm xuất khẩu và ảnh hưởng đến thu nhập của người chăn nuôi. Hiện nay hoạt động ký kết hợp tác thương mại với các nước, nhất là các nước có chung đường biên giới đều có chia sẻ thông tin, trong đó thông tin về dịch bệnh được đặt lên hàng đầu để đảm bảo tránh thiệt hại kinh tế cho mỗi nước.

Hai là: Trực tiếp gây thiệt hại kinh tế.

Bệnh động vật xuyên biên giới có thể gây thiệt hại lớn về kinh tế do ảnh hưởng đến sản xuất, tiêu thụ sản phẩm động vật và chi phí phòng, chống dịch bệnh. Chi phí đầu vào tăng quá cao, nhất là thức ăn chăn nuôi, thuốc phòng, chống dịch bệnh. Những năm qua khi Việt Nam xảy ra bệnh DTLCP, cũng là thời điểm xảy ra đại dịch Covid19 trên người nên giá thành thức ăn tăng quá cao, khó khăn trong lưu thông vận chuyển ra vào vùng có dịch, nhiều trang trại chăn nuôi lợn đã phải đóng cửa do chi phí đầu vào quá cao, hoặc sản xuất cầm chừng. Các cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ gần như thua lỗ phải bỏ cuộc, không còn chăn nuôi.

Mặt khác, khi xảy ra dịch phải tiêu hủy động vật (sau đợt dịch DTLCP Việt Nam đã phải tiêu hủy khoảng 6 triệu con lợn) làm trực tiếp ảnh hưởng đến kinh tế của người chăn nuôi về số lượng gia súc, gia cầm phải tiêu hủy. Đồng thời các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, người chăn nuôi phải chi phí công cho lực lượng chống dịch, hóa chất, dụng cụ để tiêu hủy xác động vật gây thiệt hại lớn đến kinh tế của toàn xã hội.

Ba là: Làm tăng giá thành sản phẩm động vật.

Khi xảy ra các dịch bệnh động vật xuyên biên giới, làm ảnh hưởng ngay đến giá thành các sản phẩm động vật khác do nguồn cung giảm, giá

thành sản phẩm động vật trên thị trường nội địa có thể tăng cao, ảnh hưởng đến người tiêu dùng. Trên thực tế khi xảy ra DTLCP làm giảm ngay số lượng sản phẩm động vật từ lợn (kể cả các loại động vật qua sơ chế, chế biến) từ đó giá thành các sản phẩm động vật khác tăng theo (như thịt bò, thịt gia cầm, cá...).

Bốn là: Ảnh hưởng đến uy tín thương mại.

Khi xảy ra bệnh động vật xuyên biên giới ở mỗi nước trong đó có Việt Nam thường xuyên, uy tín thương mại của Việt Nam có thể bị ảnh hưởng mà trực tiếp ảnh hưởng đến khả năng xuất khẩu động vật và sản phẩm động vật sang các thị trường khác. Hiện nay trong Chiến lược phát triển ngành Chăn nuôi giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Việt Nam hướng tới chăn nuôi bền vững, nâng cao chất lượng sản phẩm để mở rộng thị trường, tiến tới xuất khẩu thì việc phải đảm bảo an toàn dịch bệnh phải đặt lên hàng đầu để đáp ứng điều kiện thương mại giữa các nước và cũng là đảm bảo uy tín trong xu thế hội nhập thế giới.

Năm là: Ảnh hưởng, tác động đến yếu tố xã hội.

Khi xảy ra bệnh động vật xuyên biên giới ngoài ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế, người chăn nuôi, người tiêu dùng có tâm lý hoang mang trước nguy cơ dịch bệnh, nhất là những bệnh có khả năng lây nhiễm giữa người và động vật (bệnh Cúm gia cầm, bệnh Đại ...). Đặc biệt môi trường bị ô nhiễm nặng do phải tiêu hủy xác động vật chết làm ảnh hưởng đến nguồn nước, đồng thời tiêu hủy xác động vật còn phải xử dụng các loại hóa chất, thuốc sát trùng, vôi bột khi tiêu hủy động vật cũng làm ảnh hưởng lớn đến môi trường, nguồn nước.

Dịch bệnh xảy ra trực tiếp ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt hàng ngày của người tiêu dùng, thực phẩm trong bữa ăn hàng ngày, biến động về giá cả, sức tiêu thụ; tác động đến tâm lý người dân do lo ngại bệnh lây sang người và kể phát các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác trên người và động vật.

Một số giải pháp trọng tâm phòng chống bệnh động vật xuyên biên giới giảm thiểu tác động ảnh hưởng thương mại, xã hội:

Nâng cao công tác phòng chống dịch bệnh: Các cấp, các ngành áp dụng nghiêm các biện pháp chăn nuôi đi kèm phòng chống dịch bệnh theo quy

định của Pháp luật (Luật Chăn nuôi, Thú y, ATTP ...) và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp & PTNT. Trong đó tăng cường công tác giám sát dịch bệnh, áp dụng các biện pháp phòng ngừa hiệu quả về chăn nuôi an toàn sinh học, chủ động phòng bệnh từ khâu chọn giống đến các quy trình chăn nuôi, chế độ chăm sóc nuôi dưỡng, vắc xin, vệ sinh phòng bệnh. Đồng thời kịp thời phát hiện và xử lý ổ dịch có hiệu quả ngay từ cơ sở, không để phát sinh diện rộng.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch trong chăn nuôi, đẩy nhanh tiến độ chăn nuôi quy mô lớn, chăn nuôi tập trung giảm thiểu chăn nuôi nhỏ lẻ, ứng dụng công nghệ cao cũng là giải pháp phòng chống dịch bệnh hiệu quả, phát triển bền vững. Đồng thời xử lý nghiêm những vi phạm trong chăn nuôi, phòng chống dịch tạo sự đồng bộ trong quản lý, thực thi pháp luật của người dân.

Tăng cường phương thức chăn nuôi an toàn sinh học: Cần áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi, đặc biệt là các quy trình về chăm sóc nuôi dưỡng, hạn chế người ra vào khu chuồng nuôi; xuất nhập, vận chuyển động vật, thức ăn thuốc thú y, trang thiết bị chuồng nuôi. Thực tế khi Việt Nam xảy ra một số dịch bệnh động vật xuyên biên giới (DTLCP, Cúm gia cầm, LMLM ...) các cơ sở chăn nuôi nào ứng dụng tốt, có hiệu quả các biện pháp trên đều thành công, hạn chế tối đa những rủi ro do dịch bệnh.

Nâng cao nhận thức của người dân: Cần nâng cao nhận thức của người dân về nguy cơ của bệnh động vật xuyên biên giới và những tác động, ảnh hưởng của loại bệnh động vật này đến hiệu quả chăn nuôi, thương mại và yếu tố tâm lý, xã hội, tập trung hướng dẫn người dân cách phòng, chống dịch bệnh hiệu quả. Bằng nhiều hình thức thông qua truyền thông, đào tạo, tập huấn đến các đối tượng kể cả người tiêu dùng, nhà quản lý, nhà chuyên môn để tạo sự đồng bộ từ trên xuống dưới cùng thực hiện.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh: Cần đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống bệnh động vật xuyên biên giới, thường xuyên chia sẻ thông tin về dịch bệnh, kinh nghiệm phòng chống giữa các nước, nhất là các nước có chung đường biên giới. Thực hiện việc ký kết hợp tác trên lĩnh vực

về chăn nuôi an toàn sinh học, các giải pháp chống dịch. Đưa nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật, dụng cụ trang thiết bị hóa chất tiên tiến hiện đại giữa các nước, có như vậy công tác phòng chống bệnh động vật xuyên biên giới sẽ ngày càng hiệu quả.

Hy vọng với sự vào cuộc của các cấp, các ngành,

sự đồng thuận của các doanh nghiệp, người dân, bệnh động vật xuyên biên giới giữa các nước sẽ được từng bước ngăn chặn, góp phần thúc đẩy chăn nuôi phát triển hiệu quả bền vững, đảm bảo sức khỏe cộng đồng./.

Nguyễn Ngọc Sơn

HƠN 200 HỘ DÂN HUYỆN PHÚC THỌ ĐƯỢC TRANG BỊ KIẾN THỨC VỀ KHOA HỌC KỸ THUẬT



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với huyện Phúc Thọ tổ chức Diễn đàn khuyến nông @ Nhịp cầu nhà nông cho hơn 200 hộ dân trên địa bàn huyện, nhằm giúp nông dân nâng cao kỹ thuật canh tác, chăn nuôi, nâng cao hiệu quả kinh tế.

Giải đáp thắc mắc của các hộ dân, tại diễn đàn, các nhà khoa học đã trả lời những vấn đề nông dân chưa hiểu rõ trong phòng, chống các loại bệnh trên cây trồng, vật nuôi, giúp người dân có kiến thức quan trọng, cần thiết áp dụng vào sản xuất nông nghiệp để tăng năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, hướng tới nền nông nghiệp an

toàn, phát triển bền vững.

Trong những năm qua, nhiều mô hình khuyến khích phát triển nông nghiệp của huyện Phúc Thọ được hỗ trợ triển khai như: Sản xuất lúa chất lượng cao, cơ giới hóa từ làm đất, máy cấy, phun thuốc bảo vệ thực vật bằng máy bay không người lái; chuỗi liên kết sản xuất dưa bao tử và ngô ngọt quy mô 41 ha; chuỗi trứng vịt tại các xã: Phụng Thượng, Ngọc Tảo... Chăn nuôi được quy hoạch phát triển theo vùng tập trung xã khu dân cư, đến nay đã có 11 khu chăn nuôi với diện tích 210 ha... Sản xuất nông nghiệp ở mức tăng trưởng khá nhưng vẫn chưa bền vững, trình độ lao động nông nghiệp còn thấp, các biện pháp thâm canh mang tính truyền thống là chính, chưa ứng dụng được nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất...

Diễn đàn khuyến nông @ nhịp cầu nhà nông giúp người dân được trang bị thêm kiến thức về tiến bộ khoa học kỹ thuật để ứng dụng vào sản xuất, giúp giảm chi phí, tăng lợi nhuận so với sản xuất truyền thống./.

Nguyễn Văn

HUYỆN THẠCH THẮT CÓ THÊM 02 XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU



Đoàn thẩm định nông thôn mới thành phố Hà Nội vừa tổ chức thẩm định việc xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại xã Đồng Trúc và xã Hạ Bằng (huyện Thạch Thất).

Cả 2 xã Đồng Trúc và Hạ Bằng được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao cuối năm 2023. Ngay sau đó, huyện Thạch Thất đã sát sao chỉ đạo các xã rà soát tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, chọn những lợi thế của địa phương để thực hiện.

Trong đó, xã Đồng Trục xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên 3 lĩnh vực: Y tế, văn hóa, giáo dục và đào tạo; xã Hạ Bằng xây dựng trên 2 lĩnh vực: Y tế, giáo dục và đào tạo.

Đối với lĩnh vực y tế, cả 2 xã Hạ Bằng và Đồng Trục đều có trạm y tế được đầu tư xây dựng từ năm 2018, các phòng làm việc đều đạt theo tiêu chí quốc gia về y tế; bố trí đủ trang thiết bị khám, chữa bệnh ban đầu...

Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, cả 2 xã Đồng Trục và Hạ Bằng đều có 3 trường học 3 cấp đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Trong đó, tại xã Đồng Trục, trường mầm non và tiểu học của xã đã được kiểm định và công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; Trường THCS đang được đầu tư xây dựng, dự kiến sẽ được công nhận đạt chuẩn mức độ 2 trong

tháng 7/2024. Tại xã Hạ Bằng, trường tiểu học và mầm non đang hoàn thiện các bước để được công nhận đạt chuẩn mức độ 2 trong tháng 7/2024.

Xã Đồng Trục xây dựng kiểu mẫu trên cả lĩnh vực văn hóa. Đến nay xã có quy hoạch nhà văn hóa trung tâm và sân thể thao, đang được xây dựng quy mô gần 20.000m² với kinh phí đầu tư 81 tỷ đồng, khởi công tháng 9/2023. Bên cạnh đó, xã có 4/4 thôn có nhà văn hóa và khu thể thao đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao của người dân.

Kết quả, cả 2 xã Đồng Trục và Hạ Bằng của huyện Thạch Thất đều được Đoàn thẩm định nông thôn mới thành phố Hà Nội đánh giá đủ điều kiện hoàn thành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu./.

Minh Cường

XÃ HỒNG MINH ĐẠT CHUẨN XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO



Vừa qua, Đoàn thẩm định nông thôn mới thành phố Hà Nội tổ chức thẩm định xã nông thôn mới nâng cao tại xã Hồng Minh (huyện Phú Xuyên).

Xã Hồng Minh có diện tích đất tự nhiên gần 590 ha với gần 2.500 hộ dân. Sau gần 10 năm xây dựng nông thôn mới và 6 năm xây dựng nông thôn mới nâng cao, xã Hồng Minh đã tập trung được nguồn lực rất lớn để đầu tư cơ sở hạ tầng như trường học, trạm y tế, nhà văn hóa thôn, đường giao thông... góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người dân. Trong đó, tính riêng từ năm 2019 đến nay, xã đã huy động được 272 tỷ đồng cho xây dựng nông thôn mới nâng cao ...

Đến nay, Hồng Minh có 100% đường trục chính, đường liên thôn được cứng hóa, bê tông hóa; 100% đường ngõ xóm có chiều rộng trên 2m

có điện chiếu sáng. Trạm y tế của xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế. 100% số thôn có nhà văn hóa hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng; 95,3% số người dân tham gia bảo hiểm y tế; 66% số hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt chuẩn...

Cơ cấu kinh tế của Hồng Minh chuyển dịch mạnh từ nông nghiệp sang công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ thương mại và xây dựng; sản xuất nông nghiệp hiện chỉ chiếm 20% trong cơ cấu kinh tế của xã. Ước thu nhập bình quân trên địa bàn xã đạt 72,3 triệu đồng/người/năm; xã còn 23 hộ cận nghèo.

Kết quả kiểm tra thực tế các tiêu chí đối chiếu với hồ sơ minh chứng, xã Hồng Minh đủ điều kiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Phát biểu tại hội nghị, ông Ngô Văn Ngôn, Phó chánh Văn phòng Chuyên trách, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố cho biết: Sắp tới, theo kế hoạch, xã Hồng Minh sẽ sáp nhập địa giới hành chính với xã Tri Trung để thành lập đơn vị hành chính mới. Đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao khẳng định sự nỗ lực, quyết tâm và vào cuộc rất lớn của cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Hồng Minh. Đó cũng là động lực để địa phương tiếp tục phát huy truyền thống, đạt kết quả cao hơn trong các phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội trong tương lai./.

Minh Cường

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN XUẤT TỪ MÔ HÌNH LÚA VIETGAP



Để đẩy mạnh phát triển sản xuất lúa chất lượng cao, thời gian qua Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai nhiều mô hình lúa VietGAP tại một số huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong đó, mô hình sản xuất lúa chất lượng cao gắn với tiêu thụ sản phẩm tại xã Liên Hà, huyện Đông Anh đến nay đã cho kết quả và chất lượng tốt.

Vụ xuân năm 2024, được sự quan tâm của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Đông Anh, sự nhất trí của xã Liên Hà, Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp và kinh doanh tổng hợp xã Liên Hà đã triển khai thực hiện mô hình sản xuất lúa chất lượng cao theo hướng VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm. Tham gia mô hình có 168 hộ, với diện tích 20 ha, giống lúa là TBR225 có gen kháng bạc lá. Địa điểm triển khai tại xứ đồng Dậy, Đồng Dông, Bãi Lẽ - thôn Hà Phong - xã Liên Hà. Sau sản xuất, công ty cổ phần Tập đoàn ThaiBinh Seed - chi nhánh Hà Nội sẽ bao tiêu sản phẩm cho nông dân.

Trong quá trình triển khai mô hình, Phòng Khuyến nông Trồng trọt - Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã cử cán bộ theo dõi, phối hợp với cán

bộ kỹ thuật của Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Đông Anh thường xuyên nắm tiến độ thực hiện và báo cáo tiến độ định kỳ theo yêu cầu. Các hộ tham gia mô hình đã được nhận hỗ trợ và mua đối ứng đầy đủ giống, vật tư đảm bảo tiêu chuẩn, quy cách, chất lượng; thực hiện trồng và chăm sóc cơ bản theo đúng quy trình kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng cao theo VietGAP.

Mặc dù thời tiết vụ xuân diễn biến phức tạp do thời tiết nắng mưa xen kẽ liên tục, thuận lợi cho sâu cuốn lá nhỏ phát sinh gây hại, các lúa gối nhau, dẫn đến công tác tổ chức phòng trừ gặp khó khăn. Tuy nhiên, do có sự chỉ đạo kịp thời của cán bộ kỹ thuật cùng sự bám sát mô hình của ban lãnh đạo hợp tác xã, sự quan tâm của Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện và sự chỉ đạo sát sao của Trung tâm Khuyến nông Thành phố, các hộ dân đã tiến hành phòng trừ kịp thời nên đã hạn chế tối đa sự gây hại của sâu bệnh. Kết quả lúa sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất lúa đạt 256 kg/sào.

Qua đánh giá mô hình cho thấy, việc sản xuất lúa theo hướng VietGAP góp phần cải tạo lý hóa tính của đất, giảm dư lượng các chất độc hại trong đất cũng như trong sản phẩm hạt gạo. Đồng thời tạo ra sản phẩm gạo an toàn, hướng đến sản phẩm gạo sạch, góp phần xây dựng vùng trồng lúa khép kín từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm, nâng cao sức khỏe cộng đồng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Mô hình cũng là nơi tham quan học tập, làm tiền đề phát triển nhân rộng và từng bước tạo ra vùng sản xuất nông nghiệp an toàn, chất lượng./.

Nguyễn Văn

TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO Ý THỨC, TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ CÔNG TRÌNH ĐÈ ĐIỀU, THỦY LỢI

Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai (Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội) vừa tổ chức hội nghị tuyên truyền về phòng ngừa vi phạm pháp luật đê điều, thủy lợi và công tác phòng, chống thiên tai

tại xã Sơn Đà (huyện Ba Vì).

Dự hội nghị có hơn 200 người là lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã; đại diện các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể của xã, thôn và hộ sinh sống ven đê,



công trình thủy lợi lớn trên địa bàn huyện Ba Vì...

Tại hội nghị, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội Trần Thanh Mẫn và các báo cáo viên của Chi cục đã giới thiệu những nội dung chính của Luật Đề điều, Luật Thủy

lợi, Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản liên quan về khai thác, bảo vệ, xử lý vi phạm. Các báo cáo viên cũng đã thông tin về tình hình biến đổi khí hậu, xu thế thời tiết, thiên tai thời gian tới; quyền lợi, nghĩa vụ thu, chi quỹ phòng, chống thiên tai; phổ biến những kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả một số loại hình thiên tai có khả năng xảy ra trên địa bàn huyện Ba Vì và thành phố Hà Nội...

Thông qua hội nghị đã giúp cấp ủy, chính quyền, người dân xã Sơn Đà nhận thức đầy đủ hơn về trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ hệ thống đề điều, công trình thủy lợi; làm tốt hơn nữa công tác tham mưu, quản lý phòng ngừa, ứng phó các loại hình thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn./.

Nguyễn Văn

SẢN PHẨM MỸ NGHỆ SƠN ĐỒNG GÓP PHẦN NÂNG CAO THƯƠNG HIỆU, GIÁ TRỊ SẢN PHẨM LÀNG NGHỀ

Sở Công Thương Hà Nội công bố quyết định và trao giấy chứng nhận cho Trung tâm thiết kế, sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, sản phẩm mỹ nghệ xã Sơn Đồng.

Huyện Hoài Đức có 51/53 làng có nghề, bao gồm 12 làng nghề truyền thống, tiêu biểu là làng nghề thủ công mỹ nghệ Sơn Đồng có lịch sử tồn tại và phát triển hàng trăm năm. Sản phẩm thủ công mỹ nghệ của Sơn Đồng nổi tiếng khắp trong và ngoài nước về tượng, đồ thờ cúng, hoành phi, câu đối, án gian, cửa võng, sơn son thếp vàng, thếp bạc, phục vụ đời sống văn hóa tâm linh, tín ngưỡng của nhân dân và được nhiều khách hàng quốc tế ưa chuộng, đặc biệt là ở các quốc gia có Phật giáo phát triển.

Năm 2007, làng nghề Sơn Đồng được sách Kỷ lục Việt Nam ghi danh "Làng nghề tạc tượng và đồ thờ phụng Phật giáo lớn nhất Việt Nam". Hiện, làng nghề Sơn Đồng có hơn 4.000 lao động làm nghề thủ công mỹ nghệ thường xuyên. Nhiều thợ giỏi được tôn vinh, phong tặng danh hiệu nghệ nhân đã góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và tạo việc làm cho lao động nông thôn.

Để tạo môi trường liên kết giữa nghệ nhân, đội ngũ thiết kế trẻ với tinh thần khởi nghiệp,

phát huy ưu thế văn hóa địa phương, khát vọng phát triển kinh tế, ngày 28/12/2023, Sở Công Thương Hà Nội đã có Quyết định số 717/QĐ-SCT về việc công nhận 10 mô hình cho Trung tâm thiết kế, sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du dịch xã Sơn Đồng. Trong đó, 4 mô hình đạt 4 sao, 6 mô hình đạt 3 sao.

Phát biểu tại buổi Lễ, Phó Chủ tịch UBND huyện Hoài Đức Nguyễn Trung Thuận cho biết, việc công bố quyết định và trao giấy chứng nhận cho Trung tâm thiết kế, sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, sản phẩm mỹ nghệ Sơn Đồng góp phần nâng cao thương hiệu, giá trị sản phẩm làng nghề. Để mô hình Trung tâm ngày càng phát triển, UBND huyện Hoài Đức đề nghị xã Sơn Đồng tiếp tục tạo điều kiện cho Trung tâm hoạt động, như hỗ trợ bảo đảm cảnh quan, môi trường, an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy; truyền thông, kết nối, trưng bày, giới thiệu sản phẩm; liên kết với các tỉnh, thành phố trên cả nước để giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường cho làng nghề./.

TX (Theo Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội)

KỸ THUẬT NUÔI GÀ RI THƯƠNG PHẨM



Gà ri là một trong những giống gà bản địa được ưa chuộng. Giống gà này dễ nuôi, thích nghi trong điều kiện chăn nuôi nhiều vùng sinh thái. Thịt gà ri đặc biệt thơm ngon, được thị trường ưa chuộng.

Chọn giống

Nên chọn những con mắt sáng, nhanh nhẹn, lông mịn, không hở rốn, chân to khỏe, da sần; tại những trang trại, cơ sở cung cấp gà ri giống có uy tín. Gà ri giống được tiêm phòng vaccine đầy đủ có khả năng kháng bệnh cao, thích nghi tốt trong nhiều điều kiện nuôi.

Chuồng trại

Chọn nơi khô ráo, có độ dốc, thoáng mát để xây chuồng trại, nên xây theo hướng Đông hoặc Đông Nam để đón nắng vào sáng và tránh nắng vào chiều.

Mật độ chăn nuôi gà: Nuôi hoàn toàn trong chuồng: 8 con/m², 10 con/m² nếu nuôi gà thịt trên nền. Nuôi thả vườn 1 con/m² đối với vườn.

Sàn chuồng gà nên xây dựng cách mặt đất 0,5 m để thông thoáng khô ráo và vệ sinh chuồng trại dễ dàng. Xây dựng rào chắn xung quanh khu vực nuôi nhằm cách ly với bên ngoài.

Thức ăn

Sử dụng thức ăn hỗn hợp dạng mảnh, dạng viên hoặc thức ăn phối trộn các nguyên liệu cần thiết, đảm bảo dinh dưỡng khẩu phần cho từng giai đoạn. Không cho gà ăn ngay khi xuống chuồng, tùy theo tình trạng đàn gà nhập chuồng mà có biện pháp cho ăn phù hợp. Nhưng phải lưu ý cho gà ăn sau khi đã được uống nước ít nhất 1 - 2 giờ khi gà không còn tình trạng khát nước. Cho gà ăn tự do trong 1 - 6 tuần đầu và từ tuần thứ 7 cho ăn theo định lượng, nuôi tách riêng gà trống, mái. Trong giai đoạn 1 - 2 tuần tuổi, dùng khay ăn hình tròn, hình vuông hoặc chữ nhật, không quá 100 gà con/khay, cho ăn 8 - 10 lần/ngày đêm, rải đều lớp thức ăn trên khay để thức ăn luôn mới, thơm, tăng tính

ngon miệng và tránh lãng phí. Từ tuần tuổi thứ 3 đến tuần thứ 4 thay bằng máng ăn dài, giữ khoảng cách 4 - 5 cm/con và cho ăn 6 - 8 lần/ngày đêm.

Giai đoạn 5 - 8 tuần, dùng máng ăn P50, không quá 50 con/máng, cho ăn 4 - 6 lần/ngày đêm trong giai đoạn gà 5 - 6 tuần tuổi, cho ăn 2 lần/ngày lúc 7 - 8 tuần tuổi. Đối với gà ri giai đoạn gà con cho ăn tự do, vì vậy luôn đảm bảo thức ăn có ở máng ăn trong ngày. Treo máng bằng móc có nấc điều chỉnh để giữ miệng máng thường xuyên cao ngang vai gà giúp gà ăn một cách thoải mái, tránh bị rơi vãi thức ăn.

Gà ri thuần chủng rất dễ nuôi và có thể ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Khi nuôi theo mô hình bán tự nhiên (phổ biến nhất hiện nay) thì gà có thể tự tìm thức ăn nhưng vẫn cần bổ sung thêm thức ăn tại máng đặt nơi râm mát. Tuyệt đối không cho gà ăn thức ăn có dấu hiệu mốc.

40 - 60 ngày tuổi: Cho gà ăn hỗn hợp CP 311 hoặc Proconco trộn 20 - 30% bột ngô và thóc, cũng có thể trộn thức ăn theo tỷ lệ: 40% ngô xay, 34% thóc, 25% bột cá và 1% Premix vitamin.

61 ngày tuổi trở lên: Hỗn hợp thức ăn khuyến nghị gồm: 42,5% ngô, 20% tấm, 18% lạc, 7% bột cá, 5% cám, 4% rau củ, 2% khoáng, 1% Premix vitamin và 0,5% muối.

Chăm sóc và phòng bệnh

Tăng cường vệ sinh, giữ cho chuồng nuôi luôn khô ráo, phun thuốc sát trùng chuồng trại và các dụng cụ chăn nuôi. Chất thải được xử lý bằng các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường. Sát khuẩn định kỳ xung quanh khu vực chuồng nuôi để hạn chế tối đa sự tồn tại của mầm bệnh. Bên cạnh đó cần tiêm vaccine cho gà đúng lịch, đủ liều. Cho gà ăn thức ăn sạch cung cấp đầy đủ các chất khoáng, vitamin, chất đạm, kết hợp các loại rau xanh, để tiêu, đầy đủ chất dinh dưỡng, phù hợp theo lứa tuổi.

Vệ sinh sạch sẽ từ chuồng trại, máng ăn. Rải chất độn chuồng dày khoảng 3 - 5 cm, hàng ngày kiểm tra và dọn chỗ chất độn chuồng bị ướt, bổ sung thêm chất độn chuồng mới để đảm bảo khô ráo. Sử dụng một số chế phẩm sinh học để chuồng được khô, ít mùi, hạn chế sự phát triển của vi khuẩn, nấm mốc có hại. Hàng ngày kiểm tra tình trạng đàn gà và loại thải gà chết, gà yếu. Ghi chép đầy đủ số lượng gà hiện có và lượng thức ăn cho gà ăn vào sổ theo dõi./.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 21 đến ngày 30 tháng 06 năm 2024)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 21 - 24/6 khu vực chịu ảnh hưởng rãnh áp thấp có trục qua Bắc Bộ nối với vùng áp thấp nóng phía Tây phát triển và mở rộng về phía Đông nam, trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu dần. Từ ngày 25 - 28/6, rãnh áp thấp có trục qua Bắc Bộ, trên cao áp cao cận nhiệt đới có xu hướng lấn Tây trở lại. Những ngày sau, rãnh áp thấp bị nén và đẩy dần lên bởi áp cao lục địa phía Bắc.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 21 - 24/6 và: Mây thay đổi, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi, ngày nắng, rải rác nắng nóng. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 26 - 28/6: Nhiều mây, ngày có lúc giảm

mây trời nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác, trong cơn dông khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 28 - 30/6: Mây thay đổi, trưa chiều giảm mây trời nắng, chiều tối và đêm có lúc có mưa rào và dông, trong cơn dông khả năng xảy ra lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 30.0 - 31.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 36 - 38°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 25 - 27°C.

Lượng mưa phổ biến: 70 - 100 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85 %.

Tổng số giờ nắng: 50 - 55 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB và Trung du Bắc Bộ

CÔNG NHẬN DANH HIỆU 1 LÀNG NGHỀ VÀ 3 NGHỀ TRUYỀN THỐNG

Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền đã ký ban hành Quyết định số 2982/QĐ-UBND ngày 07/6/2024 về việc Công nhận danh hiệu "Làng nghề Hà Nội" và "Nghề truyền thống Hà Nội".

Theo đó, công nhận 01 danh hiệu "Làng nghề Hà Nội" đối với làng nghề mộc Vạn An, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây. Đồng thời, công nhận 03 danh hiệu "Nghề truyền thống Hà Nội" đối với các nghề: Sản xuất các sản phẩm từ Cốm phố Hàng Than, phường Nguyễn Trung Trực và Đức đồng Ngũ Xã, phường Trúc Bạch thuộc quận Ba Đình; Nghề làm Diều sáo Làng Bá Dương Nội, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng.

Mỗi làng, nghề được công nhận danh hiệu

"Làng nghề Hà Nội", "Nghề truyền thống Hà Nội" được UBND Thành phố tặng Bằng công nhận danh hiệu và được hỗ trợ 6.000.000 đồng. Kinh phí hỗ trợ trích từ ngân sách đã giao Sở Nông nghiệp & PTNT tại Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, các làng nghề, nghề và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

NT (Theo Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội)

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ BIỆN PHÁP BẢO VỆ VÀ PHỤC HỒI SẢN XUẤT VỤ MÙA NĂM 2024 THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành Công văn gửi UBND các huyện, quận, thị xã Sơn Tây và các đơn vị trực thuộc Sở về việc hướng dẫn thực hiện một số biện pháp bảo vệ và phục hồi sản xuất vụ Mùa năm 2024 thích ứng với biến đổi khí hậu.

Theo nhận định của Trung tâm dự báo khí

tượng thủy văn Quốc gia và Đài khí tượng thủy văn khu vực đồng bằng Bắc Bộ, diễn biến thời tiết vụ Mùa năm 2024 có nhiều diễn biến phức tạp. Sản xuất vụ Mùa luôn tiềm ẩn những diễn biến bất thường về thời tiết ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất trồng trọt: Nắng nóng, mưa lớn gây úng ngập ở đầu vụ; giông bão, mưa đá làm gãy



đổ các loại cây trồng, rụng quả, đổ lúa ở cuối vụ...

Căn cứ tình hình thực tế trong triển khai sản xuất vụ Mùa 2024, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội hướng dẫn một số biện pháp nhằm nhanh chóng khôi phục lại diện tích lúa, rau, màu và các cây trồng bị thiệt hại sau úng ngập trong trường hợp còn thời vụ; Sẵn sàng chuyển đổi thành cây trồng vụ Đông khi thời vụ lúa không cho phép cấy lại, cụ thể:

1. Chủ động xây dựng phương án bảo vệ sản xuất tại địa phương

Căn cứ đặc điểm diễn biến thời tiết vụ Mùa 2024, các địa phương chủ động xây dựng phương án bảo vệ và phục hồi sản xuất phù hợp với tình hình sản xuất cụ thể tại địa phương để triển khai thực hiện:

1.1. Các biện pháp kỹ thuật chống nắng nóng, chống hạn cho cây trồng:

- Đối với ruộng mạ luôn giữ cho ruộng đủ ẩm sau khi gieo, khi mạ còn non phải giữ nước sâu ngập chân mạ nhằm tạo lớp đệm bảo vệ bộ rễ còn non. Trong những ngày nắng nóng gay gắt không bón đạm cho mạ. Thường xuyên kiểm tra sâu bệnh hại trên mạ để phát hiện sớm và có biện pháp xử lý kịp thời.

- Đối với diện tích lúa mới cấy cần duy trì mực nước 2 - 3cm trên mặt ruộng, tía dặm để đảm bảo mật độ, bón thúc kịp thời để lúa đẻ nhánh sớm đạt số dân hữu hiệu cao tạo tiền đề cho năng suất cao.

- Đối với cây rau, màu, cây ăn quả: Thực hiện các biện pháp che chắn chống nắng phù hợp như: phủ rơm rạ mặt ruộng, làm giàn che lưới... Tưới nước vào lúc sáng sớm và chiều mát, tía bớt cây bị héo, không phục hồi; Những nơi chủ động tưới tiêu có thể duy trì thường xuyên nước trong rãnh để làm mát cho cây rau, màu.

1.2. Dự phòng giống lúa và mạ để cấy lại

kịp thời khi úng ngập xảy ra gây chết mạ và lúa mới cấy:

- Cơ cấu giống dự phòng: Các giống lúa thuần có thời gian sinh trưởng ngắn từ 95 - 100 ngày như: TH3-3, LTH31, TBR 279...; Các giống cực ngắn có thời gian sinh trưởng từ 90 - 95 ngày gồm có: PC6, HN6,...

- Thời vụ gieo cấy các giống lúa trong điều kiện khôi phục sản xuất sau úng ngập như sau: Các giống có thời gian sinh trưởng ngắn: Gieo mạ đến 20/7, cấy xong trước 05/8; Các giống lúa cực ngắn: Gieo đến 25/7, cấy xong trước 15/8.

Bố trí diện tích gieo mạ dự phòng tại các chân ruộng cao, thuận tiện chăm sóc để kịp thời gieo cấy khi có tình huống úng, ngập xảy ra.

Căn cứ tình hình ngập úng và dự báo khả năng thời gian nước rút, tập quán canh tác của từng địa phương để quyết định lựa chọn sử dụng giống lúa phù hợp trong khung thời vụ nêu trên. Chú ý phát động nông dân tự bố trí giống dự phòng tại gia đình để chủ động trong sản xuất. Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết để dự báo tình hình úng ngập tại địa phương.

1.3. Theo dõi sát dự báo thời tiết, trước mưa bão lớn cần tía bớt cành, lá cây, kịp thời chống đổ bảo vệ vườn quả; thu hoạch kịp thời diện tích đã đến thời kỳ thu hoạch đồng thời chủ động khơi thông, nạo vét mương máng, rãnh thoát nước trên ruộng rau màu mới gieo trồng, chưa đến thời kỳ thu hoạch; chuẩn bị nguồn giống để gieo trồng khi có úng, ngập xảy ra.

2. Thực hiện một số biện pháp kỹ thuật nhằm phục hồi sản xuất sau úng ngập

Triển khai gieo cấy lúa và cây trồng vụ Mùa trong khung thời vụ, có giải pháp thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo quy định tại những vùng trũng thấp thường xuyên bị ngập úng sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản để giảm áp lực tiêu nước tập trung và hạn chế thiệt hại do mưa bão xảy ra.

Khi có bão lụt cần nhanh chóng huy động mọi lực lượng, phương tiện bảo vệ sản xuất. Tích cực khoanh vùng, tháo nước tiêu úng cứu lúa và rau màu, khẩn trương thực hiện các biện pháp bảo vệ kho tàng, chống dột, không để nước ngập vào vật tư nông nghiệp.

2.1. Khắc phục hậu quả, phục hồi sản xuất sau bão lũ đối với lúa

- Phục hồi ruộng lúa bị chết khi úng lụt trong tháng 7:

Đây là thời gian lúa mới cấy xong bị ngập úng, khả năng chịu úng ngập hoàn toàn của các giống lúa không quá 5 ngày.

Sau khi nước rút cần kiểm tra bộ rễ lúa và chồi thân, nếu còn khả năng sinh trưởng tiến hành các biện pháp rửa lớp bùn phủ trên lá, chăm sóc để ruộng lúa phục hồi nhanh. Nếu ruộng lúa không còn khả năng hồi phục, phải cấy lại theo các phương án sau: Thực hiện gieo mạ và cấy lúa dự phòng, đảm bảo trong thời vụ gieo cấy. Sử dụng mạ nhỏ tía ở các chân ruộng cấy dày, ruộng lúa gieo thẳng có mật độ dày để cấy lại; Gieo thẳng lúa, sử dụng máy cấy ở những chân ruộng chủ động điều tiết nước.

- Phục hồi ruộng lúa khi mưa úng từ 01/8 - 15/8: Thời kỳ này lúa đã đẻ nhánh, cây lúa đã cao, khả năng chịu ngập úng tốt hơn, khả năng tái sinh cũng mạnh hơn. Phương án xử lý các tình huống cụ thể như sau:

Ruộng lúa bị ngập sâu ít ngày sau đó nước rút: Khi nước rút giữ lại mực nước vừa đủ (3 - 5cm), cây lúa mềm yếu cần được bảo vệ, chăm sóc, làm cỏ và tía dặm, bón bổ sung từ 55 - 56kg Urê + 83- 85kg Kali cho 01 ha (2 kg đạm Urê + 2 - 3 kg Kali/ sào) để lúa đẻ nhánh, tái sinh thành ruộng lúa mới. Trường hợp lúa chết mất khoảng nhiều cần phải cấy dồn, cấy dặm hoặc cấy lại bằng các giống ngăn ngày nếu còn thời vụ.

Ruộng lúa bị ngập sâu, lâu ngày kiểm tra thấy lúa đã chết: Khi nước rút, giữ lại mực nước vừa đủ (3 - 5cm), tiến hành bừa đi, cấy lại bằng mạ gieo dự phòng hoặc lúa tía san từ ruộng cấy dày và ruộng gieo thẳng có mật độ dày.

- Phục hồi ruộng lúa khi mưa úng sau 15/8: Thời kỳ này lúa đã phân hóa đòng, chuẩn bị trổ bông, cây lúa có khả năng vươn theo nước. Nếu nước ngập nông, rút sớm, quan sát thấy thân cây lúa chưa chết, đòng chưa thối, tập trung chăm sóc tốt thì khả năng vẫn cho thu hoạch, tiến hành bón thúc nuôi đòng.

- Ngập úng sau 20/8, kiểm tra thấy lúa đã chết

thì chuyển sang nuôi cá vụ Đông hoặc sau khi nước rút chuyển sang trồng rau ăn lá, ngăn ngày (các loại cải, rau họ hoa thập tự).

- Chuẩn bị các điều kiện, đẩy nhanh sản xuất vụ Đông:

Sau ngày 15/8, các ruộng lúa ngập sâu, lâu ngày lúa chết thì chủ động áp dụng phương pháp làm đất tối thiểu để chuyển sang trồng cây vụ Đông. Cụ thể:

Diện tích nước rút sớm: Trồng ngô vụ Đông bằng các giống ngô lai theo phương pháp làm bầu (thời gian ở bầu 7 - 10 ngày) hoặc trồng đậu tương (thời vụ chậm nhất đến 10/10).

Diện tích nước rút chậm sau 10/10: Trồng các cây rau màu khác như: khoai tây, các loại rau ăn lá trồng rải vụ để tránh hiện tượng dư thừa sản phẩm cục bộ.

2.2. Khắc phục hậu quả, phục hồi sản xuất sau bão lũ đối với cây rau màu: Nhanh chóng bơm tiêu thoát nước. Sau rút nước tập trung bón thúc, vun xới, đảm bảo tưới tiêu phù hợp, phòng trừ sâu bệnh đúng kỹ thuật.

2.3. Khôi phục, củng cố, chăm sóc các vườn ươm cây giống; Đối với các vườn quả: trồng lại các cây bị đổ, tích cực chăm sóc để cây mau chóng phục hồi.

2.4. Đồng thời với công tác phục hồi sản xuất, cần tổ chức giữ gìn tốt vệ sinh môi trường, nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động và sức khỏe cộng đồng sau khi có tình huống xảy ra.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phân công cán bộ Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp chặt chẽ với địa phương đánh giá nhanh tình hình thiệt hại do điều kiện thời tiết bất lợi xảy ra, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phục hồi sản xuất trồng trọt phù hợp./.

Minh Cường (TH)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Xin tư vấn một số giống gà bản địa ở miền Bắc?

Trả lời: Những giống gà bản địa có thịt thơm ngon, sức sống chịu cao, thích nghi với điều kiện khó khăn, khắc nghiệt... nên đã và đang phát triển

trên mọi miền đất nước. Dưới đây là một số giống gà tiêu biểu.

Gà ri (Công nhận TCVN 12469-4:2018): Là giống gà phân bố chủ yếu tại khu vực miền Bắc, miền Trung. Gà ri có vóc dáng nhỏ. Khi trưởng thành, gà

mái có màu lông nâu, vàng rơm, nâu đất; gà trống có màu vàng rơm, đỏ thẫm, đầu và cánh có màu ánh xanh; mỏ, chân, da màu vàng. Gà có đặc tính chịu được với điều kiện khắc nghiệt, nghèo dinh dưỡng ở miền Bắc và miền Trung, sức kháng bệnh tốt, dễ nuôi, chăm con tốt, thích hợp nuôi chăn thả tự do, vừa để lấy thịt vừa để lấy trứng.

Gà mía (Công nhận TCVN 12469-2:2018): Nguồn gốc ở xã Đường Lâm, Sơn Tây, Hà Nội. Gà con 1 ngày tuổi có màu vàng nhạt đồng nhất. Khi trưởng thành, gà mái có lông màu lá chuối khô, thân dài, ngực rộng nhưng không sâu; Gà trống, lông màu mật, cổ dài, mào cỡ ngà, tích tai to dài, màu đỏ tươi. Tỷ lệ nuôi sống trung bình giai đoạn 1 - 20 tuần tuổi trên 95%. Khối lượng cơ thể: Ở 20 tuần tuổi khối lượng trung bình của gà trống là 1,97 (kg) và gà mái là 1,43 (kg). Lượng thức ăn tiêu thụ đến 20 tuần tuổi trung bình cho 1 con mái là 8,02 (kg). Tuổi thành thực sinh dục: 21 tuần tuổi. Năng suất trứng 48 tuần đẻ trung bình là 66,82 quả/mái; Tỷ lệ nở/tổng trứng ấp đạt 75,15%.

Gà Đông Tảo (Công nhận TCVN 12469-6:2018): Nguồn gốc giống ở xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Gà con 1 ngày tuổi có màu lông vàng nhạt đồng nhất. Khi trưởng thành, gà mái có lông màu lá chuối khô, thân dài, ngực rộng và có yếm; Gà trống có lông màu mật, đầu và cổ to ngắn, vùng bụng và ngực ít lông, da dày màu đỏ, đặc biệt chân rất to có ba hàng vảy xù xì màu đỏ. Tỷ lệ nuôi sống trung bình giai đoạn 1 - 20 tuần tuổi trên 95%. Khối lượng cơ thể: Ở 20 tuần

tuổi khối lượng trung bình của gà trống là 2,46 (kg) và gà mái là 1,87 (kg). Lượng thức ăn tiêu thụ đến hết giai đoạn hậu bị trung bình cho 1 con mái là 10,56 (kg). Tuổi thành thực sinh dục: 23 tuần tuổi. Năng suất trứng 48 tuần đẻ, trung bình 61,72 quả/mái; Tỷ lệ nở/tổng trứng ấp đạt 60,69%.

Gà Lạc Thủy: Nguồn gốc giống từ huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Ở tuổi trưởng thành, quần thể gà có màu lông đồng nhất, gà mái lông màu nâu nhạt (lá chuối khô), gà trống lông màu mật. Chân gà nhỏ, cao vừa phải, da màu vàng. Gà có mào đơn và là giống gà có tốc độ mọc lông nhanh. Khối lượng cơ thể: Ở 20 tuần tuổi khối lượng trung bình của gà trống là 1,9 kg và gà mái là 1,6 kg. Tuổi thành thực sinh dục: 19 tuần tuổi. Năng suất trứng 68 tuần đẻ, trung bình 90 quả/mái; Tỷ lệ nở/tổng trứng ấp đạt 78%.

Gà Hồ (Công nhận TCVN 12469-3:2018): Là một giống gà quý ở Việt Nam, nguồn gốc ở làng Lạc Thổ, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Gà mái thường có 3 màu lông: đất thó (trắng, xanh), vỏ quả nhãn chín và màu sê (giống lông chim sê); gà trống màu mật, da dày màu đỏ, chân rất to, mào nụ. Khối lượng cơ thể gà trưởng thành: gà trống từ 4,5 - 5,5 kg/con và gà mái từ 3,5 - 4 kg/con. Tuổi đẻ trứng đầu là 185 ngày tuổi. Mỗi năm gà đẻ 3 - 4 lứa, mỗi lứa từ 10 - 15 trứng, khối lượng trứng 50 - 55g/quả./

TX (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

GUƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

NHÂN RỘNG CÁC MÔ HÌNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VIETGAP

Thời gian qua, ngành Nông nghiệp Hà Nội đã hỗ trợ các địa phương xây dựng và nhân rộng các mô hình nuôi trồng thủy sản theo hướng VietGAP (các quy định về thực hành sản xuất nông nghiệp tốt cho các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản ở Việt Nam).

Nuôi trồng thủy sản theo hướng này không chỉ cho hiệu quả kinh tế cao, tạo ra sản phẩm sạch, an toàn, mà còn góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường và giảm chi phí sản xuất.

Hiệu quả rõ rệt

Sau thời gian nuôi cá nhưng hiệu quả kinh tế

không cao (cá nuôi hay bị bệnh, chết hàng loạt do môi trường nước ô nhiễm, thời tiết diễn biến phức tạp, gây thiệt hại lớn về kinh tế), được sự hỗ trợ, hướng dẫn của các ngành chức năng, gia đình ông Lê Văn Phương ở xã Trung Tú (huyện Ứng Hòa) đã chuyển sang nuôi trồng thủy sản theo hướng VietGAP, trên quy mô 2,7 ha.

Nuôi cá theo hướng VietGAP, ông Lê Văn Phương nhận thấy, cá ăn khỏe nhưng lại tiêu tốn ít thức ăn hơn so với hình thức nuôi trước đây và đặc biệt không cần dùng kháng sinh để phòng, trị bệnh.



Tương tự, gia đình bà Đỗ Thị Thu Hà ở xã Đại Áng (huyện Thanh Trì) cũng được Trung tâm Khuyến nông Hà Nội hỗ trợ xây dựng mô hình nuôi trồng thủy sản theo hướng VietGAP, trên quy mô 1ha.

Khi tham gia mô hình, gia đình bà được hỗ trợ 50% giống và quá trình triển khai mô hình được cán bộ ngành Nông nghiệp thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc và quản lý ao nuôi. Gia đình bà được tìm hiểu cách xử lý nguồn nước nuôi; phương pháp kiểm tra các chỉ số môi trường nước bằng test nhanh; cách nhận biết và phòng trị một số bệnh thường gặp trên cá nuôi nước ngọt. Hiện tại, cá khỏe mạnh, đồng đều, không mang mầm bệnh.

Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội Vũ Thị Hương cho biết, từ đầu năm 2024 đến nay, Trung tâm đã phối hợp với các huyện tiếp tục triển khai các mô hình nuôi trồng thủy sản theo hướng VietGAP với quy mô 25 ha tại các huyện: Phúc Thọ, Ứng Hòa, Ba Vì, Mỹ Đức, Thanh Trì, Phú Xuyên. Các mô hình này mang lại hiệu quả rõ rệt, cá sinh trưởng, phát triển tốt, tỷ lệ sống đạt 81,5%, cho năng suất hơn 12 tấn/ha; lãi suất hơn 95 triệu đồng/ha, cao hơn 10 - 15% so với phương pháp truyền thống. Tham gia mô hình nuôi trồng thủy sản, nông dân được cán bộ của ngành Nông nghiệp tập huấn, tư vấn kỹ thuật, lấy mẫu kiểm tra, đánh giá, phân tích chất lượng nước và ghi chép nhật ký chăm sóc trong quá trình nuôi.

Đặc biệt, các hộ nuôi đều quan tâm đến vấn đề an toàn, vệ sinh thực phẩm, sức khỏe động vật thủy sản, bảo vệ môi trường, bảo đảm cho ra sản phẩm đạt chất lượng và tiêu chuẩn.

"Việc nuôi trồng thủy sản theo tiêu chuẩn VietGAP đã góp phần nâng cao ý thức cho người dân trong quản lý môi trường nước, phòng và trị bệnh bằng các chế phẩm sinh học, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tạo ra sản phẩm sạch, an toàn cho người tiêu dùng và nâng cao giá trị sản xuất",

bà Vũ Thị Hương cho hay.

Hỗ trợ cơ sở hạ tầng và xây dựng chuỗi liên kết

Mặc dù đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với phương pháp nuôi truyền thống, song việc nhân rộng diện tích nuôi trồng thủy sản theo hướng VietGAP vẫn còn gặp không ít khó khăn. Chẳng hạn, nguồn nước, thức ăn, con giống, sử dụng thuốc, hóa chất đều phải ghi chép nhật ký, trong khi đó nông dân chưa thoát khỏi tập quán sản xuất cũ, chỉ dựa vào kinh nghiệm, nên nhiều hộ thiếu kiên nhẫn để duy trì mô hình. Chi phí đầu tư ban đầu cao hơn, đầu ra không ổn định, sản phẩm vẫn bị đánh đồng với nuôi truyền thống, khiến nhiều hộ dân không mặn mà với mô hình theo hướng VietGAP.

Nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo đảm tính bền vững trong nuôi trồng thủy sản nước ngọt; tạo ra sản phẩm sạch, an toàn cho người tiêu dùng và nâng cao giá trị sản xuất, việc đẩy mạnh phát triển vùng nuôi trồng thủy sản theo hướng VietGAP đang được ngành Nông nghiệp Thủ đô và các địa phương chú trọng triển khai.

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường cho biết, ngành Nông nghiệp sẽ phối hợp với các địa phương mở rộng mô hình nuôi thủy sản theo hướng VietGAP, gắn với nhu cầu thị trường và lợi thế của từng vùng; khuyến khích người dân, hợp tác xã ứng dụng khoa học, công nghệ và tiến bộ kỹ thuật vào khâu chế biến, bảo quản sau thu hoạch.

"Ngành Nông nghiệp sẽ phối hợp với các địa phương kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các cơ sở sản xuất, kinh doanh con giống, thức ăn thủy sản, chế phẩm sinh học và xử lý môi trường, bảo đảm cung cấp nguồn giống, thức ăn có chất lượng tốt phục vụ cho nuôi trồng thủy sản. Các địa phương cần bố trí kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng, tạo thuận lợi cho nông dân khi thực hiện các mô hình nuôi thủy sản theo hướng VietGAP", ông Tạ Văn Tường nhấn mạnh.

Theo Phó Chủ tịch UBND huyện Phú Xuyên Nguyễn Trọng Vinh, thời gian tới, huyện tiếp tục phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT mở các lớp tập huấn về áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP cho các hộ nông dân; chỉ đạo các xã đẩy mạnh phát triển vùng nuôi trồng thủy sản theo hướng VietGAP. Huyện cũng tiếp tục hỗ trợ về cơ sở hạ tầng, xây dựng thương hiệu, chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm, nhằm nâng giá bán ra thị trường./

NT (Theo Báo HNM)

Đối với các mặt hàng lương thực: Hiện các tỉnh miền Bắc và Hà Nội đã thu hoạch xong diện tích lúa vụ Xuân, các thương lái tăng cường thu mua lúa, tuy nhiên lượng giao dịch không nhiều, giá thu mua một số mặt hàng lúa hiện này như sau: Lúa J02 có giá từ 11.000 - 12.000đ/kg, lúa Bắc thơm giá từ 12.000 - 12.500đ/kg, lúa Thiên ưu 08 giá từ 10.500 - 11.500đ/kg. Đối với các mặt hàng gạo tẻ thường bán lẻ tại các chợ giá duy trì ổn định. Gạo tám Thái có giá từ 20.000 - 23.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 21.000 - 24.000 đ/kg; gạo bắc thơm giá từ 19.000 - 20.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 20.000 - 22.000đ/kg; Gạo nếp cái hoa vàng có giá bán phổ biến quanh mức 30.000đ/kg; Bên cạnh đó, giá một số mặt hàng đậu, đỗ đang dao động như sau: Đậu xanh tách vỏ có giá 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, đậu đỏ có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 65.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần qua, giá lợn hơi dao động quanh mức 69.000 - 70.000đ/kg. Mặt hàng thịt lợn bán lẻ tại các chợ cũng có giá bán ở mức cao. Thịt mông sẵn có giá từ 130.000 - 135.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 140.000 - 155.000đ/kg, xương sườn có giá 145.000 - 150.000đ/kg, thịt bò có giá ổn định quanh mức từ 270.000 - 300.000đ/kg; gà ta hơi có giá bán phổ biến từ 130.000 - 140.000đ/kg; vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 85.000 - 90.000đ/kg; ngan nguyên con làm sẵn cũng có giá phổ biến từ 100.000 - 110.000đ/kg. Đối với các mặt hàng thủy hải sản ghi nhận lượng tiêu thụ tăng trong tuần qua do thời tiết

chuyển nắng nóng và tâm lý tiêu dùng cũng thay đổi; cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 65.000 - 70.000đ/kg, cá rô phi giá từ 45.000 - 50.000đ, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg, cua đồng có giá từ 200.000 - 220.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Tuần qua, giá bán các mặt hàng rau, củ, quả duy trì ổn định. Mặt hàng rau cải có giá phổ biến từ 30.000 - 35.000đ/kg, rau ngót, rau mùng tơi có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, rau muống có giá từ 8.000 - 10.000đ/mớ, cà chua có giá 25.000đ/kg, dưa chuột có giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, mướp hương có giá 18.000 - 20.000đ/kg. Bên cạnh đó, giá bán các mặt hàng trái cây cũng duy trì ổn định như sau: Xoài cát chu giá dao động từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá 20.000, măng cụt, quýt Sài Gòn có giá từ 50.000 - 55.000đ/kg, dưa có giá phổ biến khoảng 15.000đ/quả, mận hậu, chôm chôm đang có giá dao động từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa lê có giá 20.000 - 25.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay, các cửa hàng, đại lý đã chuẩn bị sẵn nguồn hàng vật tư nông nghiệp để chuẩn bị cho vụ sản xuất lúa mùa. Giá bán một số mặt hàng phân bón đang phổ biến như sau: Đạm urê ngoại có giá phổ biến khoảng 16.000 đ/kg, đạm Ure nội có giá bán phổ biến từ 13.000 - 14.000đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.500 - 7.500 đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 14.500 - 15.500 đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000 - 6.500đ/kg; đối với các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật cũng có giá bán duy trì ổn định,.../.

NB (TH)

* Thị trường thế giới:

NHẬP KHẨU PHÂN BÓN 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2024 TĂNG CAO

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, trong tháng 5/2024 cả nước nhập khẩu 531.849 tấn phân bón, tương đương 176,64 triệu USD, giá trung bình 332,1 USD/tấn, tăng 7,4% về lượng, tăng 8,3% kim ngạch và tăng 0,8% về giá so với tháng 4/2024.

Trong tháng 5/2024 nhập khẩu phân bón từ thị trường chủ đạo Trung Quốc giảm 3,4% về lượng, nhưng tăng 0,2% kim ngạch và tăng 3,7% về giá so với tháng 4/2024, đạt 186.366 tấn, tương đương 63,24 triệu USD, giá 339,3 USD/tấn; So với tháng 5/2023 tăng 21,6% về lượng, tăng 45,3% kim ngạch và tăng 19,5% về giá. Nhập khẩu từ thị trường Nga tháng 5/2024 giảm 7,7% về lượng nhưng tăng 14,8% kim ngạch và tăng 24,4% về giá so với tháng 4/2024, đạt 93.667 tấn, tương đương trên 36,59 triệu USD, giá 390,6 USD/tấn; so với tháng 5/2023

thì tăng mạnh 161,6% về lượng, tăng 108,2% kim ngạch nhưng giảm 20,4% về giá.

Tính chung trong 5 tháng đầu năm 2024 lượng phân bón nhập khẩu của cả nước đạt trên 2,12 triệu tấn, trị giá trên 681,9 triệu USD, giá trung bình đạt 321,4 USD/tấn, tăng 64,6% về khối lượng, tăng 48,8% về kim ngạch nhưng giảm 9,7% về giá so với 5 tháng đầu năm 2023. Trung Quốc vẫn đứng đầu về thị trường cung cấp phân bón cho Việt Nam, chiếm 39,8% trong tổng lượng và chiếm 33,8% trong tổng kim ngạch nhập khẩu phân bón của cả nước, đạt 845.258 tấn, tương đương 230,45 triệu USD, giá trung bình 272,6 USD/tấn, tăng 33,7% về lượng, tăng 10% về kim ngạch nhưng giảm 17,7% về giá so với 5 tháng đầu năm 2023.../.

NT (Theo vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 17 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đắng -Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ -Sơn Tây	Chợ Vân Đình -Ứng Hoà	Chợ Phùng -Đan Phượng	Chợ Vôi- Thường Tín	Chợ Cầu Điền -Tứ Liên	Chợ Ngọc Lâm- Long Biên	Chợ trung tâm -Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	10.500	11.000	10.500	10.500	11.000	10.500	11.000	11.000	10.500	11.000
2	Gạo Khang Dân	16.000	16.500	16.000	16.000	16.000	16.000	17.000	17.000	16.000	16.000
3	Gạo bắc thơm	18.000	20.000	18.000	18.000	18.000	18.000	21.000	21.000	20.000	19.000
4	Gạo Xi 23	16.000	16.500	16.000	16.000	16.000	16.000	17.000	17.000	16.000	16.000
5	Gạo Điện Biên	19.000	21.000	19.000	19.000	19.000	19.000	22.000	22.000	20.000	19.000
6	Gạo Hải Hậu	19.000	21.000	19.000	19.000	19.000	19.000	22.000	22.000	20.000	19.000
7	Gạo tám Thái	21.000	23.000	21.000	21.000	21.000	21.000	25.000	25.000	21.000	21.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	31.000	34.000	32.000	32.000	32.000	32.000	35.000	35.000	31.000	31.000
9	Gạo nếp cẩm	32.000	35.000	33.000	33.000	33.000	33.000	36.000	36.000	33.000	33.000
10	Đậu tương	27.000	28.000		26.000	27.000	27.000				27.000
11	Đậu xanh có vỏ	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	50.000	50.000	45.000	45.000
12	Lạc nhân	70.000	70.000	68.000	68.000	70.000	68.000	70.000	70.000	68.000	68.000
13	Đậu đen	65.000	70.000	65.000	65.000	65.000	65.000	70.000	70.000	60.000	65.000
14	Ngô hạt	9.000	10.500	10.000	10.000	10.000	10.000	11.500	11.500	10.500	10.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 17 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê	14.500	16.000	15.000	14.500	15.000	14.500	16.500	16.500	14.500	14.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	6.500	7.000	6.500	6.500	7.000	7.000	6.500	7.000	7.000	6.500
3	Kali	16.500	17.000	16.500	16.500	16.500	16.500	17.500	17.500	16.500	16.500
4	Lân Văn Điển	5.000	5.500	5.000	5.000	5.000	5.000	5.500	5.500	5.000	5.000
5	Lúa giống Khang dân	20.000		20.000	20.000	20.000	20.000	20.000		20.000	20.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8	33.000		35.000	35.000		35.000	35.000		35.000	35.000
7	Lúa giống Bắc thơm số 7	23.000		24.000	24.000		24.000	24.000		24.000	
8	Lúa nếp 97	24.000		25.000	25.000		25.000	25.000		25.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	40.000	40.000	45.000	80.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan) (cây)	25.000	45.000	35.000	45.000	65.000	30.000	60.000	35.000	35.000	30.000
11	Giống cây Na Thái (cây)		40.000	30.000	35.000	65.000	35.000	50.000	35.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	25.000	35.000	25.000	35.000	50.000	35.000	45.000	30.000	35.000	30.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt (cây)			30.000	30.000	50.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan		20.000	27.000	70.000	50.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	35.000	50.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	30.000	35.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg) (con)	1.700.500		1.700.500	1.700.500	1.700.500	1.700.500				1.700.500
17	Vịt giống lai bơ (con)	12.000		12.000	12.000		13.000	13.000		12.000	12.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	20.000		20.000	20.000		21.000	20.000			20.000
19	Giống gà mía (con)	15.000		15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	16.000	15.000	15.000
20	Giống gà ta lai (con)	14.000		14.000	14.000	14.000	14.000	15.000	15.000	14.000	14.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 17 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đắng -Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ -Sơn Tây	Chợ Vân Đình -Ứng Hoà	Chợ Phùng -Đan Phượng	Chợ Vôi- Thường Tín	Chợ Cầu Điền -Tứ Liên	Chợ Ngọc Lâm- Long Biên	Chợ trung tâm -Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mông sẵn	100.000	110.000	100.000	100.000	100.000	95.000	110.000	110.000	100.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	110.000	120.000	110.000	110.000	110.000	110.000	130.000	130.000	110.000	110.000
3	Thịt lợn ba chỉ	130.000	140.000	140.000	130.000	130.000	130.000	150.000	150.000	130.000	130.000
4	Thịt bò thăn	270.000	300.000	280.000	270.000	270.000	270.000	300.000	300.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mông	250.000	270.000	260.000	260.000	250.000	250.000	280.000	280.000	250.000	260.000
6	Gà ta hơi	110.000	140.000	120.000	120.000	120.000	20.000	140.000	140.000	120.000	120.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	140.000	170.000	150.000	150.000	150.000	150.000	180.000	180.000	150.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	50.000	40.000	40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	60.000	70.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
10	Vịt hơi	55.000	60.000	55.000	55.000	55.000	55.000	65.000	65.000	55.000	55.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	70.000	80.000	70.000	70.000	70.000	70.000	80.000	80.000	70.000	70.000
12	Ngan hơi	65.000	70.000	70.000	65.000	70.000	70.000	70.000	75.000	65.000	65.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	85.000	90.000	85.000	80.000	85.000	85.000	90.000	90.000	80.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	3.500	4.000	3.500	3.500	3.800	3.800	4.000	4.000	3.500	3.500
15	Trứng vịt (quả)	3.200	3.500	3.300	3.200	3.300	3.200	3.500	3.500	3.200	3.200
16	Cá chép > 1kg	60.000	70.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	65.000	75.000	65.000	70.000	70.000	65.000	80.000	80.000	65.000	70.000
18	Cá quả	120.000	140.000	120.000	130.000	130.000	130.000	150.000	150.000	130.000	130.000
19	Ngao	20.000	25.000	22.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
20	Tôm sú		650.000	750.000		650.000		650.000	650.000	600.000	600.000
21	Cua đồng	180.000	200.000	180.000	180.000	180.000	180.000	200.000	220.000	180.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 17 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đắng- Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ- Sơn Tây	Chợ Văn Đình- Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi- Thường Tín	Chợ Cầu Điền- Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm- Long Biên	Chợ trung tâm -Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
2	Dứa hấu miền Nam	15.000	17.000	16.000	16.000	17.000	17.000	20.000	20.000	18.000	18.000
3	Mít Thái	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000
4	Xoài Cát Chu	35.000	40.000	35.000	40.000	35.000	35.000	45.000	45.000	35.000	40.000
5	Mận hậu	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000
6	Đu đủ	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
7	Vải thiều	50.000	60.000	50.000	50.000	50.000	50.000	65.000	65.000	50.000	50.000
8	Thanh long đỏ	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	45.000	45.000	35.000	35.000
9	Nho	80.000	100.000	80.000	80.000	80.000	80.000	100.000	100.000	80.000	80.000
10	Cà chua	15.000	17.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
11	Bí đao	12.000	14.000	13.000	13.000	13.000	13.000	16.000	16.000	13.000	13.000
12	Khoai tây	13.000	15.000	13.000	13.000	13.000	13.000	16.000	16.000	13.000	13.000
13	Cải canh (mớ)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	7.000	5.000	5.000
14	Rau muống (mớ)	5.000	6.000	5.000	6.000	5.000	6.000	6.000	6.000	5.000	5.000
15	Mướp hương	14.000	15.000	14.000	14.000	14.000	14.000	16.000	17.000	14.000	14.000
16	Bắp cải	10.000	12.000	10.000	10.000	10.000	10.000	14.000	14.000	10.000	10.000
17	Đậu cove	15.000	16.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
18	Rau ngót (mớ)	6.000	7.000	6.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	6.000	7.000	6.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000
20	Hoa ly (cành)	30.000	50.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	4.000	5.000	4.000	5.000	4.000	5.000	6.000	6.000	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 17 tháng 06 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Bắc Giang	Yên Bái	Lào Cai
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	11.000	11.000	11.000
2	Đậu tương	29.000	29.000	29.000
3	Đậu xanh tách vỏ	50.000	50.000	50.000
4	Lạc nhân	70.000	70.000	70.000
5	Miến dong	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	70.000	69.000	68.000
7	Thịt ba chỉ	130.000	130.000	130.000
8	Gà ta hơi	120.000	120.000	120.000
9	Vịt hơi	60.000	60.000	60.000
10	Thịt bò thăn	270.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	3.500	3.500	3.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	8.500	8.500	8.500
13	Dưa hấu Miền Nam	15.000	15.000	15.000
14	Vải	50.000	50.000	50.000
15	Mận hậu	30.000	30.000	30.000
16	Khoai tây	13.000	13.000	13.000
17	Bắp cải	8.000	8.000	8.000
18	Chanh (quả tươi)	20.000	20.000	20.000
19	Cà chua	15.000	15.000	15.000
20	Tỏi ta khô	60.000	60.000	60.000

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Phương Xứng Đại diện: Nguyễn Thị Bích Phương	Xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0973.636.090	Chuyên cung cấp sản phẩm giò sống, nem chua. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh hoa 3T Đại diện: Đình Văn Tuấn	Xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0399.676.618	Chuyên cung cấp hoa hồng, hoa cúc các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Đào Thị Đức Đại diện: Đào Thị Đức	Xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0973.799.946	Chuyên cung cấp thực phẩm chay: giò, chả, xúc xích, nem... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty cổ phần đầu tư An Hoà Đại diện: Trần Thị Thanh	Xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0985.451.580	Chuyên cung cấp sản phẩm giò lụa chay, ba chỉ chay, dồi chay. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp - kinh doanh tổng hợp Trung Na Đại diện: Ngô Văn Nghị	Xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0981.593.043	Chuyên cung cấp sản phẩm rau, củ, quả hữu cơ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Ninh Cầm Đại diện: Đỗ Văn Thu	Xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0333.382.011	Chuyên cung cấp sản phẩm ngô nếp Ninh Cầm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Vũ Ngọc Cầm Đại diện: Vũ Ngọc Cầm	Xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0977.539.692	Chuyên cung cấp sản phẩm mật ong hoa rừng Nam Sơn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp và kinh doanh tổng hợp Trung Giã Đại diện: Nguyễn Duy Giang	Xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0985.170.550	Chuyên cung cấp sản phẩm gạo nếp cái hoa vàng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Văn Cường	Xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 02433.990.333	Chuyên cung cấp giống, vật tư nông nghiệp các loại, đảm bảo chất lượng.
2	Cửa hàng kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Nguyễn Văn Biên	Xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0979.077.368	Chuyên cung thuốc thú y các loại đảm bảo chất lượng.
3	Hộ kinh doanh gạo Đại diện: Nguyễn Thị Bích	Xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0975.013.052	Chuyên cung cấp gạo tẻ, gạo nếp các loại với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng.
4	Cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Thị Hồng	Xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0978.721.982	Chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi các loại với số lượng lớn, đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Bá Vận	Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0989.844.158	Chuyên cung cấp lợn thịt với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Tượng	Xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0354.373.524	Chuyên cung cấp gà thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Đào Danh Luấn	Xã Sơn Đà, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0358.497.107	Chuyên cung cấp lợn thịt, gà thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Cần Xuân Thanh	Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0989.899.820	Chuyên cung cấp lợn thịt với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã nông nghiệp Hoàng Diệu Đại diện: Nguyễn Văn Toàn	Xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0386.331.939	Chuyên cung cấp rau các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Chương Mỹ và một số khu vực lân cận.
2	Hộ trồng rau Đại diện: Ngô Đức Mạnh	Xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0987.275.086	Chuyên cung cấp rau các loại với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.
3	Hộ trồng rau, cây ăn quả Đại diện: Nguyễn Quang Hùng	Xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0968.598.538	Chuyên cung cấp rau các loại, dưa lưới với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.
4	HTX sản xuất và cung ứng rau quả sạch Thăng Lợi Đại diện: Nguyễn Văn Thăng	Xã Văn Khê, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0974.377.670	Chuyên cung cấp rau quả sạch các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH trà Phan Nhất Đại diện: Phan Trọng Nhất	Tổ 16, phường Thanh Bình, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên ĐT: 0912.600.113	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm chè khô, trà nhúng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Điện Biên và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Công ty TNHH thực phẩm Safe Green Đại diện: Hoàng Thị Hiền	Đội 5, xã Thành An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên ĐT: 0946.113.323	Chuyên sản xuất và cung cấp rau, quả an toàn, gạo Điện Biên và một số sản phẩm nông sản khác. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Điện Biên và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Công ty TNHH MTV thương mại Hùng Thái Đại diện: Đỗ Mạnh Hùng	Xã Hùng Sơn, huyện Đại Tứ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0975.696.007	Chuyên cung cấp các sản phẩm trà. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp Thanh Yên Đại diện: Quản Bá Mười	Đội 2, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên ĐT: 0915.128.118	Chuyên cung cấp các loại gạo Điện Biên. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Điện Biên và các tỉnh, thành trong cả nước.